TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2026/QĐST-HNGĐ	Gia Lai, ngày 22 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án hôn nhân gia đình 140/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc "*Ly hôn*" giữa.

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; căn cước số 052177016677, cấp ngày 15/8/2021; địa chỉ: Tổ A A, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1968; căn cước số 064068000768, cấp ngày 11/4/2021; địa chỉ: Tổ A A, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T1 có 03 con chung: Nguyễn Thị Tố T2, sinh ngày: 20/05/1997; Nguyễn Thị Mộng K, sinh ngày: 07/01/2000; Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày: 05/01/2005. Các con đã trưởng thành và tự lực được nên bà T và ông T1 không yêu cầu Toà án giải quyết..

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T1, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004785 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Trả lại bà Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND phường An Khê, tỉnh Gia Lai (Để ghi vào Sổ hộ tịch; Kết hôn số 104/1996, Quyển 1, ngày 05/8/1996);
- Lưu hồ sơ vụ án,

Mai Trung Toàn